

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1551-QĐ/TU ngày 17/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 190/QĐ-VPUBND ngày 31/12/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-VPUBND ngày 16/3/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho Đảng ủy UBND tỉnh để mua xe ô tô phục vụ công tác chung; Quyết định số 76/QĐ-VPUBND ngày 24/4/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị - Tài vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán năm 2026 đã giao cho Văn phòng UBND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh (*đơn vị sử dụng ngân sách thuộc Văn phòng UBND tỉnh*) tại Quyết định số 190/QĐ-VPUBND ngày 31/12/2025 của Văn phòng UBND tỉnh.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Trưởng phòng Quản trị - Tài vụ, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc Văn phòng UBND tỉnh và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Sở Tài chính;
 - KBNN khu vực V;
 - Lưu VT, VP12.
- ĐH_VP12.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Tiến Dũng

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: **Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình**

Mã số: **1064300**

Mã KBNN nơi giao dịch: **1311**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUBND ngày /6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh)

		Đơn vị: đồng
TT	Nội dung	Tổng số
A	Dự toán chi ngân sách nhà nước	0
1	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (Loại 340- Khoản 341)	0
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	0
-	Kinh phí thực hiện hoạt động điều hành của UBND tỉnh, chi kỷ niệm các ngày lễ lớn, chi thăm hỏi	-183.086.080
-	Kinh phí mua mới 01 xe chuyên dùng	183.086.080

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: **Đảng ủy UBND tỉnh Ninh Bình**

Mã số: **1135918**

Mã KBNN nơi giao dịch: **1311**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUBND ngày /6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh)

		Đơn vị: đồng
TT	Nội dung	Tổng số
A	Dự toán chi ngân sách nhà nước	0
1	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (Loại 340- Khoản 351)	0
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	0
-	Chi hỗ trợ trang phục năm 2026	-139.000.000
-	Kinh phí mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung	139.000.000
2	Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Loại 100 - Khoản 121)	0
-	Kinh phí thuê đường truyền trực tuyến gửi nhận văn bản điện tử	-93.000.000
-	Hội nghị Tập huấn nâng cao nhận thức về xây dựng KPI và xây dựng các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị	93.000.000

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUBND ngày /6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh
Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
			Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm TTCB	Đảng ủy UBND tỉnh
A	Dự toán chi ngân sách nhà nước	0	0		0
1	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (Loại 340- Khoản 341)	0	0		0
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ		0		
-	Kinh phí thực hiện hoạt động điều hành của UBND tỉnh, chi kỷ niệm các ngày lễ lớn, chi thăm hỏi		-183.086.080		
-	Kinh phí mua mới 01 xe chuyên dùng		183.086.080		
2	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (Loại 340- Khoản 351)				0
2.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
2.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				0
-	Chi hỗ trợ trang phục năm 2026				-139.000.000
-	Kinh phí mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung				139.000.000
3	Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Loại 100 - Khoản 121)				0
-	Kinh phí thuê đường truyền trực tuyến gửi nhận văn bản điện tử				-93.000.000
-	Hội nghị Tập huấn nâng cao nhận thức về xây dựng KPI và xây dựng các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị				93.000.000

**DỰ TOÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
CỦA ĐẢNG ỦY UBND TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUBND ngày /6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán trước điều chỉnh	Kinh phí điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
I	Dự toán chi ngân sách Nhà nước	1.292.000.000	232.000.000	232.000.000	1.292.000.000	Theo Tờ trình số 414-TTr/ĐU ngày 18/6/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh
1	Quản lý hành chính	1.122.000.000	139.000.000	139.000.000	1.122.000.000	
1.1	Chi thường xuyên giao tự chủ					
1.2	Chi thường xuyên giao không giao tự chủ	1.122.000.000	139.000.000	139.000.000	1.122.000.000	
-	Chi hỗ trợ trang phục năm 2026	172.000.000		139.000.000	33.000.000	
-	Kinh phí mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung	950.000.000	139.000.000		1.089.000.000	
+	KP mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung				950.000.000	
+	Chi nộp thuế trước bạ				95.400.000	
+	Lắp đặt phụ kiện xe				38.600.000	
+	Chi mua bảo hiểm xe, phí đăng kiểm				5.000.000	
2	Sự nghiệp khoa học công nghệ, chuyển đổi số	170.000.000	93.000.000	93.000.000	170.000.000	
2.1	Kinh phí thuê đường truyền trực tuyến gửi nhận văn bản điện tử	170.000.000		93.000.000	77.000.000	
2.2	Hội nghị Tập huấn nâng cao nhận thức về xây dựng KPI và xây dựng các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị	0	93.000.000		93.000.000	

**DỰ TOÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
CỦA VĂN PHÒNG UBND TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUBND ngày /6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

ST T	Nội dung	Dự toán trước điều chỉnh	Kinh phí điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
(a)	(b)	(1)	(2)	(3)	(4) = (1) + (2) - (3)	(c)
	Tổng số	41.950.000.000			41.950.000.000	
1	Kinh phí thực hiện hoạt động điều hành của UBND tỉnh, chi kỷ niệm các ngày lễ lớn, chi thăm hỏi	37.000.000.000		183.086.080	36.816.913.920	
2	Kinh phí mua mới 01 xe chuyên dùng	4.950.000.000	183.086.080		5.133.086.080	
-	Mua xe ô tô				4.580.000.000	
-	Nộp thuế trước bạ				459.000.000	
-	Phí sử dụng đường bộ + kiểm định				4.412.680	
-	Phí bảo hiểm				46.673.400	
-	Thăm định giá				10.000.000	
-	Tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSMT; tư vấn thẩm định E-HSMT, kết quả lựa chọn nhà thầu				33.000.000	